

Số: 200/TB-MNHN

Quận 8, ngày 19 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện chế độ miễn giảm học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa; dân tộc Chăm - Khơmer cho trẻ mẫu giáo (trẻ 3, 4, 5 tuổi) Năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

Căn cứ Nghị Quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành Phố về việc hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023

Căn cứ văn bản số 82/BCĐCTGNBV ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc cấp giấy xác nhận, giấy chứng nhận cho học sinh, sinh viên, giấy đề nghị hỗ trợ và đơn đăng ký học nghề cho lao động thuộc diện hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

Căn cứ công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ công văn số 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024

Căn cứ công văn 1223/PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục công lập trên địa bàn quận 8 năm học 2023-2024

Trường Mầm non Hoà Mi thông báo đến phụ huynh học sinh có con, em thuộc diện chính sách nộp hồ sơ để làm thủ tục miễn, giảm học phí, hỗ trợ tiền chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa năm học 2023-2024 như sau:

I. Đối tượng miễn, giảm

1. Đối tượng miễn 100% gồm:

• **Mức hỗ trợ 100% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định**

• **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em mẫu giáo khuyết tật.
- Trẻ em mẫu giáo mồ côi cả cha lẫn mẹ không có nguồn nuôi dưỡng, không nơi nương tựa.

- Trẻ em mẫu giáo là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sỹ quan, binh sỹ tại ngũ.

- Trẻ em mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít người.

- Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ nghèo Thành phố Hồ Chí Minh

2. Đối tượng giảm 50% gồm:

• **Mức hỗ trợ 50% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định**

• **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ cận nghèo Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trẻ em mẫu giáo là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

3. Thời gian thực miễn giảm

Theo số tháng thực học, không quá 9 tháng năm học.

II. Đối tượng hỗ trợ chi phí học tập

1. Đối tượng được hưởng mức hỗ trợ 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách vở và đồ dùng học tập khác, gồm:

- + Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ.
- + Học sinh đang học tại trường bị khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật.
- + Học sinh là thành viên thuộc diện hộ nghèo thành phố.

+ Học sinh ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian thực hiện hỗ trợ chi phí học tập

Theo số tháng thực học, không quá 9 tháng năm học.

III. Hỗ trợ học phí cho trẻ em mồ côi theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND:

- **Mức hỗ trợ bằng 100% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định**

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà bị người còn lại bỏ rơi được ông, bà hoặc người khác nuôi dưỡng mà ông, bà hoặc người nuôi dưỡng tử vong (chưa được hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP).

Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ nghèo.

Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ cận nghèo.

Thời gian thực hiện hỗ trợ chi phí học tập

Theo số tháng thực học, không quá 9 tháng năm học.

IV. Chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa:

- **Mức hỗ trợ 160.000đ/học sinh/tháng**

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

Trẻ em mẫu giáo có cha hoặc có mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Trẻ em mẫu giáo không có nguồn nuôi dưỡng được quy định theo khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Trẻ em độ tuổi mẫu giáo là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh; con một số đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có).

Trẻ em mẫu giáo khuyết tật học hòa nhập.

Trẻ em mẫu giáo là thành viên trong gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

Thời gian thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa :

Theo số tháng thực học, không quá 9 tháng năm học.

V. Về chế độ miễn, giảm khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

• Mức hỗ trợ:

Không thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố; bao gồm: ***“Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa theo quy định.”***

• Đối tượng được hỗ trợ:

Trẻ em học mẫu giáo đang theo học tại các cơ sở giáo dục công lập được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 của Chính phủ hoặc các trường hợp đang được hưởng chính sách hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND Thành phố về chương trình giảm nghèo bền vững TP. HCM giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07/4/2022 của HĐND Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh thật sự khó khăn trên địa bàn Thành phố.

• Thời gian thực hiện hỗ trợ:

Theo số tháng thực học, không quá 9 tháng năm học.

VI. Thành phần hồ sơ thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền học hai buổi và hỗ trợ chi phí học tập

1. Hồ sơ:

a) Đơn đề nghị miễn, giảm tiền học hai buổi và hỗ trợ chi phí học tập:

- Đối với học sinh thuộc diện miễn, giảm tiền học hai buổi (Mẫu đơn theo Phụ lục II tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ).

- Đối với học sinh thuộc diện hỗ trợ chi phí học tập (Mẫu đơn theo Phụ lục III tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ).

b) Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm tiền học hai buổi và hỗ trợ chi phí học tập.

- Giấy xác nhận cho học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2021 – 2025 do Ủy ban nhân dân cấp phường, xã cấp cho đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 81/2021.

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp phường, xã cấp cho đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 81/2021.

- Bản sao giấy khai sinh nếu bé thuộc diện dân tộc Chăm; khmer, còn bé dân tộc khác thuộc diện hộ cận nghèo phải có giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân phường, xã cấp cho đối tượng được Quy định

2. Thời gian nộp hồ sơ:

Thời gian nộp hồ sơ về bộ phận tài vụ của trường kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Trường Mầm non Hoà Mi thông báo đến toàn thể Phụ huynh học sinh về việc thực hiện chế độ miễn, giảm tiền học hai buổi và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Lan